

CON ĐƯỜNG ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM TRONG CUỐN SÁCH *MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ CON ĐƯỜNG ĐI LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM* CỦA TỔNG BÍ THƯ NGUYỄN PHÚ TRỌNG

TS LÊ XUÂN HOA
TS PHẠM VĂN GIANG
Học viện Chính trị khu vực III

Quá độ bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa đi lên chủ nghĩa xã hội là một trong những chủ đề cơ bản, quan trọng, có nội dung rộng lớn, phong phú và phức tạp được các nhà nghiên cứu trong và ngoài nước đặc biệt quan tâm, nhất là đối với những nước xuất phát điểm thấp lựa chọn con đường quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội, trong đó có Việt Nam. Chủ đề này một lần nữa tiếp tục được làm sáng rõ, sâu sắc hơn trong cuốn sách *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng. Đây là đóng góp quan trọng về khoa học, có ý nghĩa định hướng con đường phát triển của đất nước trong giai đoạn mới, cần được tiếp tục nghiên cứu, quán triệt sâu rộng trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân.

1. Quá độ bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là tất yếu khách quan

Quan điểm về quá độ bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa đi lên chủ nghĩa xã hội là một trong những nội dung quan trọng của chủ nghĩa xã hội khoa học, đã được các nhà kinh điển chủ nghĩa Mác - Lênin, những người mác-xít đặc biệt quan tâm nghiên cứu, vận dụng, phát triển trong thực tiễn cách mạng.

Đối với con đường phát triển của dân tộc Việt Nam, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chỉ rõ: “Trước đây, khi còn Liên Xô và hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa thế giới thì vấn đề đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt

Nam dường như không có gì phải bàn, nó mặc nhiên coi như đã được khẳng định. Nhưng từ sau khi mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và nhiều nước Đông Âu sụp đổ, cách mạng thế giới lâm vào thoái trào thì vấn đề đi lên chủ nghĩa xã hội lại được đặt ra và trở thành tâm điểm thu hút mọi sự bàn thảo, thậm chí tranh luận gay gắt. Các thế lực chống cộng, cơ hội chính trị hí hửng, vui mừng, thừa cơ dân tới để xuyên tạc, chống phá. Trong hàng ngũ cách mạng cũng có người bi quan, dao động, nghi ngờ tính đúng đắn, khoa học của chủ nghĩa xã hội, quy kết nguyên nhân tan rã của Liên Xô và một số nước xã hội chủ nghĩa Đông Âu là do sai lầm của chủ nghĩa Mác - Lênin và sự lựa chọn con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội. Từ đó họ cho rằng chúng ta đã chọn sai đường, cần phải đi con đường khác. Có người còn phụ họa với các luận điệu thù địch, công kích, bài bác chủ nghĩa xã hội, ca ngợi một chiều chủ nghĩa tư bản. Thậm chí có người còn sám hối về một thời đã tin theo chủ nghĩa Mác - Lênin và con đường xã hội chủ nghĩa! Thực tế có phải như vậy không? Thực tế có phải hiện nay chủ nghĩa tư bản, kể cả những nước tư bản chủ nghĩa già đời vẫn đang phát triển tốt đẹp không? Có phải Việt Nam chúng ta đã chọn con đường đi sai không?”¹.

Thực tế lịch sử cho thấy, xã hội Việt Nam ngay từ cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX là chế độ nửa phong kiến, nửa thuộc địa, đã thối nát và lạc hậu. Mâu thuẫn giai cấp, mâu thuẫn dân tộc hết sức sâu

sắc, không thể điều hòa, điều kiện cho một cuộc cách mạng xã hội đang đến gần. Trong bối cảnh đó, đã có rất nhiều phong trào yêu nước chống thực dân Pháp theo những ý thức hệ khác nhau diễn ra sôi nổi khắp Bắc, Trung, Nam. Song, tất cả đều lâm vào bế tắc và cuối cùng thất bại.

Trong bối cảnh đó, Nguyễn Ái Quốc đã ra đi tìm đường cứu nước theo tiếng gọi của ngọn cờ “tự do, bình đẳng, bác ái” của cách mạng dân chủ tư sản. Người đã đến các nước tư bản phát triển như: Pháp, Anh, Mỹ và nhiều nước thuộc địa của các nước đế quốc, quan sát và tìm hiểu chủ nghĩa tư bản, tìm hiểu cuộc sống của người dân ở chính quốc và các nước thuộc địa. Từ đó, Người nhận ra rằng, các cuộc cách mạng dân chủ tư sản là không triệt để, vì cách mạng thành công nhưng chỉ đem lại lợi ích cho thiểu số giai cấp, còn đông đảo quần chúng lao động vẫn chịu cảnh áp bức, bóc lột. Vì vậy, nếu đi theo con đường dân chủ tư sản cùng lắm chỉ giải phóng được dân tộc. Điều đó không đem lại tự do, hạnh phúc cho nhân dân.

Khi Cách mạng Tháng Mười Nga thành công đã mở ra thời đại mới - quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội trên toàn thế giới. Chính từ bản chất của Cách mạng Tháng Mười, Nguyễn Ái Quốc đã tìm đến với chủ nghĩa Mác - Lênin và tin rằng: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”. Trong bối cảnh lịch sử đó, khi chủ nghĩa Mác - Lênin được truyền bá vào Việt Nam, thì mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội được cả dân tộc đón nhận như là hệ quả tất yếu. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: “Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội là đường lối cơ bản, xuyên suốt của cách mạng Việt Nam và cũng là điểm cốt yếu trong di sản tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bằng kinh nghiệm thực tiễn phong phú của mình kết hợp với lý luận cách mạng, khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh đã đưa ra kết luận sâu sắc rằng, chỉ có chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản mới có thể giải quyết triệt để vấn đề độc lập cho dân tộc, mới có thể đem lại cuộc sống tự do, ấm no và hạnh phúc thực sự cho tất cả mọi người, cho các dân tộc”².

Chính con đường cách mạng xã hội chủ nghĩa đã đưa dân tộc Việt Nam giành được nhiều thắng lợi to lớn trong công cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, cũng

như trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đến nay, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng cho rằng: “chủ nghĩa tư bản chưa bao giờ mang tính toàn cầu như ngày nay và cũng đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, nhất là trong lĩnh vực giải phóng và phát triển sức sản xuất, phát triển khoa học và công nghệ. Nhiều nước tư bản phát triển, trên cơ sở các điều kiện kinh tế cao và do kết quả đấu tranh của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, đã có những biện pháp điều chỉnh, hình thành được không ít các chế độ phúc lợi xã hội tiến bộ hơn so với trước”³. Tuy nhiên, dù có bất kỳ ưu điểm gì đi nữa, thì cũng không bác bỏ được một sự thật, bản chất của chủ nghĩa tư bản không thay đổi. Chủ nghĩa tư bản vẫn không thể khắc phục được những mâu thuẫn cơ bản vốn có của nó, nhất là mâu thuẫn giữa trình độ xã hội hóa ngày càng cao của lực lượng sản xuất với quan hệ sản xuất dựa trên chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa. Hệ quả, các cuộc khủng hoảng vẫn đang diễn ra, “kinh tế suy thoái đã làm phơi bày sự thật của những bất công xã hội trong các xã hội tư bản chủ nghĩa: Đời sống của đa số dân cư lao động bị giảm sút nghiêm trọng, thất nghiệp gia tăng; khoảng cách giàu - nghèo ngày càng lớn, làm trầm trọng thêm những mâu thuẫn, xung đột giữa các sắc tộc”⁴. Cùng với khủng hoảng kinh tế - tài chính là khủng hoảng năng lượng, lương thực, sự cạn kiệt của các nguồn tài nguyên thiên nhiên, sự suy thoái của môi trường sinh thái,... đang đặt ra những thách thức vô cùng lớn cho sự tồn tại và phát triển của nhân loại. Đó là hậu quả của một quá trình phát triển kinh tế - xã hội lấy lợi nhuận làm mục tiêu tối thượng, coi chiếm hữu của cải và tiêu dùng vật chất ngày càng tăng làm thước đo văn minh, lấy lợi ích cá nhân làm trụ cột của xã hội. Đó cũng chính là những đặc trưng cốt yếu của phương thức sản xuất và tiêu dùng tư bản chủ nghĩa. “Các phong trào phản kháng xã hội bùng nổ mạnh mẽ tại nhiều nước tư bản phát triển trong thời gian qua càng làm bộc lộ rõ sự thật về bản chất của các thể chế chính trị tư bản chủ nghĩa. Thực tế là các thiết chế dân chủ theo công thức “dân chủ tự do” mà phương Tây ra sức quảng bá, áp đặt lên toàn thế giới không hề bảo đảm để quyền lực thực sự thuộc về Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân - yếu tố bản chất nhất của dân chủ”⁵. Chính vì vậy, “tại các nước tư bản phát triển, các cuộc bầu cử được gọi là “tự do”, “dân chủ”, dù có thể thay

đổi chính phủ, nhưng không thể thay đổi được các thể lực thống trị; đằng sau hệ thống đa đảng trên thực tế vẫn là sự chuyên chế của các tập đoàn tư bản”⁶.

Chính vì vậy, chúng ta không thể lựa chọn con đường phát triển tư bản chủ nghĩa, vì “chúng ta cần một xã hội mà trong đó sự phát triển là thực sự vì con người, chứ không phải vì lợi nhuận mà bóc lột và chà đạp lên phẩm giá con người. Chúng ta cần sự phát triển về kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, chứ không phải gia tăng khoảng cách giàu nghèo và bất bình đẳng xã hội. Chúng ta cần một xã hội nhân ái, đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, chứ không phải cạnh tranh bất công, “cá lớn nuốt cá bé”, vì lợi ích vị kỷ của một số ít cá nhân và các phe nhóm. Chúng ta cần sự phát triển bền vững, hài hòa với thiên nhiên để bảo đảm môi trường sống trong lành cho các thế hệ hiện tại và tương lai, chứ không phải để khai thác, chiếm đoạt tài nguyên, tiêu dùng vật chất vô hạn độ và hủy hoại môi trường. Và, chúng ta cần một hệ thống chính trị mà quyền lực thực sự thuộc về Nhân dân, do Nhân dân và phục vụ lợi ích của Nhân dân, chứ không phải chỉ cho một thiểu số giàu có”⁷.

Sự sụp đổ của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu đã giáng một đòn nặng nề không chỉ vào mô hình chủ nghĩa xã hội của Liên Xô và các nước Đông Âu, mà còn vào cả chính học thuyết Mác - Lênin và hệ tư tưởng xã hội chủ nghĩa. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến sự sụp đổ này. Trong đó, có nguyên nhân chủ yếu và trực tiếp là, trong cái tổ, Đảng Cộng sản Liên Xô đã mắc những sai lầm rất nghiêm trọng về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đó là đường lối xét lại, phản bội chủ nghĩa Mác - Lênin của một số nhân vật lãnh đạo đảng. Chủ nghĩa đế quốc đã lợi dụng những khó khăn và sai lầm về đường lối của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu, chúng đẩy mạnh chiến lược “diễn biến hòa bình” cực kỳ thâm độc, can thiệp toàn diện, vừa tinh vi, vừa trắng trợn vào nội bộ các nước xã hội chủ nghĩa. Cuối cùng, chủ nghĩa đế quốc đã “không đánh mà thắng”. Dĩ nhiên, chúng không thể làm được điều này, nếu cái tổ có đường lối đúng đắn, nếu hơn 20 triệu đảng viên cộng sản Liên Xô có tinh thần cảnh giác cách mạng và sức chiến đấu cao, không để nội bộ “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” khiến cho bọn cơ hội, xét lại và phản bội thao túng cơ quan lãnh đạo của Đảng, nếu có sự cố kết chặt chẽ

giữa Đảng, Nhà nước và nhân dân Liên Xô. Đây chỉ là sự sụp đổ của mô hình xây dựng chủ nghĩa xã hội hiện thực, do bị hiểu sai, làm sai, chứ không phải là sự sụp đổ của một học thuyết khoa học và cách mạng.

Tại Đại hội lần thứ VII của Đảng (tháng 6 - 1991), trước những khó khăn và phức tạp của tình hình trong nước và quốc tế, Đảng ta vẫn tiếp tục khẳng định con đường cách mạng của nước ta là “nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội”. Đây cũng là lần đầu tiên trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* Đảng ta phác thảo ra mô hình chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Đã đưa ra quan niệm, cách thức, biện pháp, bước đi phù hợp với điều kiện cụ thể đất nước. Kể từ đó, chúng ta định hướng con đường, để không mắc phải những sai lầm, đồng thời khẳng định Việt Nam kiên định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn. Tại Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng (tháng 01 - 2011), trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (bổ sung, phát triển năm 2011), chúng ta một lần nữa khẳng định: “Đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng của nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử”⁸.

Một vấn đề rất quan trọng được đề cập trong cuốn sách là, nhận thức về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam như thế nào cho đúng và đầy đủ? Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng viết: “Trong những năm tiến hành công cuộc đổi mới, từ tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận, Đảng Cộng sản Việt Nam từng bước nhận thức ngày càng đúng đắn hơn, sâu sắc hơn về chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội; từng bước khắc phục một số quan niệm đơn giản trước đây như đồng nhất mục tiêu cuối cùng của chủ nghĩa xã hội với nhiệm vụ của giai đoạn trước mắt; nhấn mạnh một chiều quan hệ sản xuất, chế độ phân phối bình quân, không thấy đầy đủ yêu cầu phát triển lực lượng sản xuất trong thời kỳ quá độ, không thừa nhận sự tồn tại của các thành phần kinh tế; đồng nhất kinh tế thị trường với chủ nghĩa tư bản; đồng nhất nhà nước pháp quyền với nhà nước tư sản...”⁹.

Từ quá trình đổi mới đất nước cho thấy, bên cạnh những thành tựu đạt được, còn có nhiều khó khăn,

thách thức. “Càng đi vào chỉ đạo thực tiễn, Đảng ta càng nhận thức được rằng, quá độ lên chủ nghĩa xã hội là một sự nghiệp lâu dài, vô cùng khó khăn và phức tạp, vì nó phải tạo sự biến đổi sâu sắc về chất trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Việt Nam đi lên chủ nghĩa xã hội từ một nước nông nghiệp lạc hậu, bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa, lực lượng sản xuất rất thấp, lại trải qua mấy chục năm chiến tranh, hậu quả rất nặng nề; các thế lực thù địch thường xuyên tìm cách phá hoại cho nên lại càng khó khăn, phức tạp, nhất thiết phải trải qua một thời kỳ quá độ lâu dài với nhiều bước đi, nhiều hình thức tổ chức kinh tế, xã hội đan xen nhau, có sự đấu tranh giữa cái cũ và cái mới. Nói bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa là bỏ qua chế độ áp bức, bóc lột tư bản chủ nghĩa; bỏ qua những thói hư tật xấu, những thiết chế, thể chế chính trị không phù hợp với chế độ xã hội chủ nghĩa, chứ không phải bỏ qua cả những thành tựu, giá trị văn minh mà nhân loại đã đạt được trong thời kỳ phát triển chủ nghĩa tư bản. Đương nhiên, việc kế thừa những thành tựu này phải có chọn lọc trên quan điểm khoa học, phát triển”¹⁰. Chính điều đó, Đảng ta đã đưa ra đường lối lãnh đạo đúng đắn, đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững, đúng định hướng xã hội chủ nghĩa.

Cho đến nay, mặc dù vẫn còn một số vấn đề cần tiếp tục đi sâu nghiên cứu, nhưng chúng ta đã hình thành nhận thức tổng quát: *Xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân Việt Nam đang phấn đấu xây dựng là một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; do nhân dân làm chủ; có nền kinh tế phát triển cao, dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và quan hệ sản xuất tiến bộ phù hợp; có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện; các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng phát triển; có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo; có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới.* Để thực hiện được mục tiêu đó, chúng ta phải: *Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức; phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, xây dựng con người, nâng cao đời*

*sống nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; bảo đảm vững chắc quốc phòng và an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, kết hợp với sức mạnh thời đại; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân; xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện*¹¹.

2. Một số vấn đề cần được lưu ý trong giai đoạn hiện nay

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chỉ rõ, bên cạnh những thành tựu, mặt tích cực là cơ bản, chúng ta cũng còn không ít khuyết điểm, hạn chế và đang phải đối mặt với những thách thức mới trong quá trình phát triển đất nước. Vì vậy, phải nhận thức rõ đặc điểm, nội dung, thực chất của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Hiện nay, “Việt Nam đang trong quá trình xây dựng, quá độ lên chủ nghĩa xã hội, các nhân tố xã hội chủ nghĩa được hình thành, xác lập và phát triển đan xen, cạnh tranh với các nhân tố phi xã hội chủ nghĩa, gồm cả các nhân tố tư bản chủ nghĩa trên một số lĩnh vực. Sự đan xen, cạnh tranh này càng phức tạp và quyết liệt trong điều kiện cơ chế thị trường và mở cửa, hội nhập quốc tế. Bên cạnh các mặt thành tựu, tích cực, sẽ luôn có những mặt tiêu cực, thách thức cần được xem xét một cách tinh táo và xử lý một cách kịp thời, hiệu quả. Đó là cuộc đấu tranh rất gay go, gian khổ, đòi hỏi phải có tầm nhìn mới, bản lĩnh mới và sức sáng tạo mới. Đi lên theo định hướng xã hội chủ nghĩa là một quá trình không ngừng củng cố, tăng cường, phát huy các nhân tố xã hội chủ nghĩa để các nhân tố đó ngày càng chi phối, áp đảo và chiến thắng. Thành công hay thất bại là phụ thuộc trước hết vào sự đúng đắn của đường lối, bản lĩnh chính trị, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng”¹².

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng lưu ý: “cả lý luận và thực tiễn đều cho thấy, xây dựng chủ nghĩa xã hội là kiến tạo một kiểu xã hội mới về chất, hoàn toàn không hề đơn giản, dễ dàng. Đây là cả một sự nghiệp sáng tạo vĩ đại, đầy thử thách, khó khăn, một sự nghiệp tự giác, liên tục, hướng đích lâu dài, không thể nóng vội. Vì vậy, bên cạnh việc xác định chủ

trương, đường lối đúng, bảo đảm vai trò lãnh đạo của Đảng, phải phát huy mạnh mẽ vai trò sáng tạo, sự ủng hộ và tham gia tích cực của Nhân dân. Nhân dân tiếp nhận, ủng hộ và nhiệt tình tham gia thực hiện đường lối của Đảng vì thấy đường lối đó đáp ứng đúng yêu cầu, nguyện vọng của mình. Sức mạnh nhân dân là cội nguồn sâu xa của thắng lợi, của phát triển”¹³.

Mặt khác, Đảng lãnh đạo và cầm quyền, trong khi xác định phương hướng chính trị và đề ra quyết sách, không thể chỉ xuất phát từ thực tiễn của đất nước và dân tộc mình, mà còn phải nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm từ thực tiễn của thế giới và thời đại. Trong thế giới toàn cầu hóa như hiện nay, sự phát triển của mỗi quốc gia - dân tộc không thể biệt lập, đứng bên ngoài những tác động của thế giới và thời đại, của thời cuộc và cục diện của nó. Chính vì vậy, chúng ta phải chủ động và tích cực hội nhập quốc tế, thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ quốc tế trên cơ sở tôn trọng độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, bình đẳng, cùng có lợi... Và điều hết sức quan trọng là “phải luôn luôn kiên định và vững vàng trên nền tảng tư tưởng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin - học thuyết khoa học và cách mạng của giai cấp công nhân và quần chúng lao động. Tính khoa học và cách mạng triệt để của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là những giá trị bền vững, đã và đang được những người cách mạng theo đuổi và thực hiện. Nó sẽ còn tiếp tục phát triển và có sức sống trong thực tiễn

cách mạng cũng như trong thực tiễn phát triển của khoa học. Chúng ta cần tiếp thu, bổ sung một cách có chọn lọc trên tinh thần phê phán và sáng tạo những thành tựu mới nhất về tư tưởng và khoa học để chủ nghĩa, học thuyết của chúng ta luôn luôn tươi mới, luôn luôn được tiếp thêm sinh lực mới, mang hơi thở của thời đại, không rơi vào xơ cứng, trì trệ, lạc hậu so với cuộc sống”¹⁴.

Chủ nghĩa xã hội của chúng ta xây dựng không phải là chủ nghĩa xã hội bị hiểu sai và làm sai, mà là chủ nghĩa xã hội khoa học, chủ nghĩa xã hội đổi mới đúng đắn trên tinh thần phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lênin và thực tiễn đất nước. Quan điểm quá độ bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam trong cuốn sách *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng có giá trị khoa học và thực tiễn rất to lớn, là định hướng chiến lược phát triển đất nước trong giai đoạn mới. Mỗi cán bộ, đảng viên cần quán triệt, tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng nhân dân, để tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, phát huy sức mạnh tổng hợp trong công cuộc đổi mới, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.

1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14. Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb CTQG - ST, H 2022, tr.18, 22, 18 - 19, 19, 20, 21, 18, 23, 23 - 24, 25, 2 - 25, 36, 36 - 37, 37 - 38.

MỘT SỐ YÊU CẦU ĐẶT RA VỀ CHỦ THỂ, NỘI DUNG...

Thứ ba, trong quá trình bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch cần đa dạng các *phương thức* bảo vệ và đấu tranh thông qua các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, quảng bá; đồng thời sử dụng các công cụ pháp luật, công cụ ngoại giao để đấu tranh, trấn áp các thế lực thù địch. Cùng với đó, phải củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý và sử dụng internet, mạng xã hội. Chú trọng xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp lý và các giải pháp kỹ thuật phù hợp. Kiên quyết đấu tranh, loại bỏ, ngăn chặn, xử lý đúng pháp luật đối với nhà mạng, doanh nghiệp cung cấp

Tiếp theo trang 26

dịch vụ trang thông tin điện tử và các cá nhân lưu trữ, cung cấp, đăng tải, phát tán thông tin giả mạo, sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, nói xấu, kích động, chống phá trên internet, mạng xã hội³.

1. Phạm Duy: *Đấu tranh với thủ đoạn bôi nhọ, xuyên tạc hình ảnh Hồ Chí Minh*. <http://cand.com.vn/> (22-5-2020).

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương khóa X*, Nxb CTQG, H, 2007, tr. 49.

3. <https://hcmcpv.org.vn/tin-tuc/bao-ve-nen-tang-tu-tu-ong-cua-dang-trong-tinh-hinh-moi-1491873370>, (07-01-2021).